

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **256/2026/HS-PT**
Ngày 17- 4- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám

Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Hồng Vân - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Sùng Văn T1; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 758/2025/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 801/2026/QĐXXPT ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Sùng Văn T1**, sinh ngày 14/7/2006 tại tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là Thôn C, xã C, tỉnh Đắk Lắk); Nơi cư trú: số F đường số I, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số F đường số I, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông; Tôn giáo: Tin Lành; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Sùng Văn S và bà Sùng Thị P; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

(tính đến ngày thực hiện hành vi, bị cáo 17 tuổi 08 tháng 03 ngày)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Tuyết Thùy D** - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố H (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Giàng Seo T2, Thào Mí G và người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 17/03/2024, Giàng Seo T2 đang ở xưởng bao bì của cơ sở P2 (số F đường L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh), thì Sùng A L (sinh ngày 21/10/2009) nhắn tin rủ qua xưởng may nơi L làm việc (số D Đường số F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) để nhậu thì T2 đồng ý và rủ Giàng Seo C (sinh ngày 05/4/2006) cùng đi. Khi đi, thấy C mang theo 01 con dao (dạng dao bấm dài khoảng 10,5cm) nên T2 kêu C đưa con dao cho T2 rồi cất vào túi áo; khoảng 22 giờ cùng ngày, cả hai đến xưởng nơi Lòng làm việc và cả ba cùng ngồi trong xưởng uống bia.

Cùng thời gian này có nhóm thanh niên gồm Sùng Seo C1 (sinh ngày 27/4/2007), Tráng Hồng V (sinh ngày 31/5/2008), Lù A Q (sinh ngày 06/11/2008), Vàng Chí P1 (sinh ngày 16/3/2011) đang đi chơi trên đường số I, phường B, quận B thì bị một nhóm thanh niên (không rõ lai lịch) đuổi đánh nên cả nhóm bỏ chạy; do tức giận nên C1 gọi điện thoại cho Thào Văn D1 nhờ qua hỗ trợ để đánh nhau với nhóm thanh niên trên.

Lúc này, D1 đang cùng với nhóm bạn gồm Sùng Văn T1, Lê Văn Đ (sinh ngày 26/02/2009), Thào Mí G, Thào Mí T3 (sinh ngày 21/11/2008) ở xưởng (số F đường số I, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì D1 nói cho cả nhóm biết việc C1 nhờ qua hỗ trợ đánh nhau, rồi gọi điện thoại cho Thào A S1 (sinh ngày 12/12/2008) rủ đi hỗ trợ cho C1, nhưng S1 không đồng ý. Sau đó, S1 đi bộ qua đường số F, phường B, quận B thì gặp nhóm bạn gồm Dương Văn H (sinh ngày 26/9/2008), Vàng Seo S2 (sinh năm 2009), Vương Văn S3 (sinh ngày 20/5/2006) đang ngồi chơi trước nhà số D đường số F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (đối diện với nhà số D đường số F); lúc này, S1 nhìn thấy L, T2 và C đang ngồi nhậu trong nhà số 49 nên gọi điện thoại cho C1 kêu đến xem có phải nhóm thanh niên đã đuổi đánh C1 trước đó hay không thì C1 cùng nhóm bạn đi bộ đến đường số F và gặp nhóm của S1. Tại đây, S1 kêu C1 đi qua xem nhóm có phải nhóm L, T2, C hay không thì C1 đi qua xem và xác nhận là không phải.

Lúc này, D1 gọi điện thoại cho S1 thì biết đang ở đường số F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nên D1 rủ T1, Đ, G, T3 cùng đi. D1 điều khiển xe

mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 81P1-417.82 chở T1, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 54Y6-7080 chở G và T3 đến đường số F thì gặp nhóm của S1 và nhóm của C1 (tất cả 08 người) đang ngồi trước nhà số D đường số F; khi nhóm của D1 đến, S1 nói cho D1 biết là nhóm của T2 đang nhậu trong nhà số D đường số F không phải là nhóm đã đuổi đánh nhóm C1, nhưng D1 vẫn nói gọi nhóm của T2 ra nói chuyện thì S2 cùng với B đi đến nhà số D gọi nhóm của T2 đi ra gặp nhóm của D1 để nói chuyện thì T2, C và L cùng đi ra. D1 liền cầm mũ bảo hiểm đánh vào vùng đầu của T2, rồi tiếp tục xông tới dùng tay, chân đánh T2, còn T1, Đ, G, T3 cùng xông vào dùng tay chân đánh C và L, nhưng L bỏ chạy thoát nên T1, Đ, G, T3 vây đánh C.

Tòa bỏ chạy thì bị D1 đuổi theo, đến trước nhà số D đường số F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh D1 đuổi kịp dùng một tay nắm cổ áo, một tay đánh vào đầu T2, T2 rút con dao trong túi áo bấm nút bật lưỡi dao ra và đâm thẳng một nhát trúng vào mạng sườn trái của D1, bị đâm nên D1 bỏ chạy thì T2 đuổi theo đâm tiếp một nhát trúng vào vùng vai bên phải làm D1 vấp té trước hiên nhà số C đường số F, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, T2 chạy đến tiếp tục dùng chân phải đá một cái vào vùng mông của D1, rồi cất dao vào túi áo và quay lại chỗ C đang bị đánh, lúc này L chạy vào nhà số D đường số F lấy một con dao bằng kim loại dài 31 cm chạy ra đưa cho T2 nhưng T2 không nhận dao. Tòa thấy T1, Đ, T3 và G đang dùng tay, chân đánh C nên hỏi “bọn em chưa làm gì sao bị đánh”, thì T1, T3 và G quay sang đuổi đánh T2 thì bị T2 rút dao cầm trên tay phải đâm một nhát sượt vào phía sau vùng đầu của T1 và đâm một nhát sượt vùng ngực bên phải của T3. Thấy T2 cầm dao nên cả nhóm T1, Đ, T3 và G cùng bỏ chạy còn T2 cùng với C cũng rời khỏi hiện trường, bỏ về xưởng nơi T2 làm việc (số F đường L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Hậu quả của vụ đánh nhau làm D1 tử vong trên đường được đưa đến Bệnh viện T4 cấp cứu; còn T2, C, T1 và T3 đều bị thương tích.

Ngày 18/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B mời T và các đối tượng có liên quan về làm việc. Tòa và các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, đồng thời T2 đã giao nộp con dao gây án.

Tại bản án hình số 758/2025/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Sùng Văn T1 phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017); Điều 119 và Điều 179 Luật Tư pháp Người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo **Sùng Văn T1** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo, bị cáo Sùng Văn T1 cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm thực hiện đúng các quy định về tố tụng, không vi phạm thủ tục tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cấp phúc thẩm kết luận bị cáo phạm tội là có căn cứ. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người chưa thành niên, nhân thân tốt, mức án cấp sơ thẩm là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị bác kháng cáo; giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên, dân tộc thiểu số, học vấn thấp, ít am hiểu pháp luật, nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, việc phạm tội là do bột phát. Bị cáo hiện là người lao động, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đồng ý với ý kiến Luật sư. Bị cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/3/2024, bị cáo T1 có tham gia đánh nhau với nhóm Giàng Seo C, Sùng A L tại khu vực đường số F phường B, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương.

Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS là có căn cứ.

[2]- Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân nên phải xử phạt nghiêm minh.

Tuy nhiên, xét bị cáo là người chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, có thái độ thực sự ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51. Bị cáo có nghề nghiệp, có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận kháng cáo; sửa án sơ thẩm; xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và sự quan tâm của xã hội đối với người chưa thành niên phạm tội. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Văn T1; giữ nguyên quyết định của án 758/2025/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

1- Tuyên bố: Bị cáo Sùng Văn T1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91 và Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 119 và Điều 179 Luật Tư pháp Người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo **Sùng Văn T1** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày 17/4/2026.

Giao bị cáo Sùng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2- Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tám

Bùi Thị Thu

Nguyễn Văn Hùng